

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 06 - 3 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiênn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Umm và bà Nguyễn Thị Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Quang Đô – Thư ký TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2025/HSST-QĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. AB1, sinh ngày 21 tháng 9 năm 2005 tại tỉnh Kon Tum; trú tại: Thôn Măng La, xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Ba Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con bà Y Yăk, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 27 tháng 10 năm 2024, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Cầm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 10/01/2025 AB1 bị Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số 02/2025/HS-ST); ngày 15/01/2025 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt chưa có kết quả phúc thẩm (Bản án chưa có hiệu lực).

Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

2. AB2, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2002 tại tỉnh Kon Tum; trú tại: Thôn Kơ Năng, xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Ba Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Wiu, sinh năm 1961 và bà Y Buh, sinh năm 1969; tiền sự: Không.

Tiền án: 01

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, bị Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 11 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” (đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2024 đến nay. (Có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Quang Duy, sinh năm 1996

Trú tại: Thôn Phương Quý 02, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Y Cam, sinh năm 1992. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn 07, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Y Mall, sinh năm 1997. (Có mặt).

2. Anh A Tin, sinh năm 2001. (Vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn Kơ Năng, xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

3. Anh Nguyễn Duy Trường, sinh năm 1982

Trú tại: Số 564 Phan Đình Phùng, tổ 10, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 29/8/2024 và 03/9/2024, AB1 và AB2 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 04 giờ 45 phút ngày 29/8/2024, AB1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi bộ từ nhà ở thôn Măng La, xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Khi đi ngang qua nhà người dân, AB1 thấy nhà anh Nguyễn Quang Duy đã tắt đèn trong nhà đi ngủ, nhưng vẫn để điện sáng phía sau sân nhà và trong sân nhà có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh bạc, BKS 82B2-139.25, có cắm chìa khóa trên xe. Sau đó, AB1 trèo tường vào bên trong nhà lấy trộm xe mô tô trên, rồi dắt xe ra ngoài nổ máy điều khiển xe đến gần bờ sông thuộc thôn Konhongko Kotu, xã Vinh Quang, thành

phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Lúc này, AB1 dùng tay bẻ phần hai yếm trước của xe vớt xuống sông, rồi điều khiển xe về nhà cất giấu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi AB1 đang ở nhà cùng với xe mô tô trộm cắp được thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ xe mô tô trên.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày 03/9/2024, AB2 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ AB1 cùng đi trộm cắp thì AB1 đồng ý. Sau đó, AB1 mượn của anh A Tin 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave (Không rõ biển số), chở AB2 đến xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tìm tài sản (Gà) để trộm cắp. Khi đến thôn 7, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, thì AB2 và AB1 dựng xe ở khu vực rẫy cao su, rồi cả hai đi bộ để tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà chị Y Cam (tại thôn 7, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum), AB2 phát hiện trước sân nhà có 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius, màu đen cam, BKS 82B1-958.68, trên xe có cắm chìa khóa xe, xung quanh không có người trông coi (Nhà không có cổng và hàng rào), nên AB2 nói AB1 ra xe cảnh giới, rồi AB2 một mình vào lấy trộm xe mô tô, rồi dắt xe ra chỗ AB1. Khi AB2 dắt xe mô tô vừa trộm được đến chỗ AB1 thì AB1 nói với AB2 *“Tao với mày chia chung nhau”*, AB2 đồng ý rồi điều khiển xe về nhà. Sau đó, AB2 tháo áo yếm xe và biển số xe ném xuống cầu số 2 thuộc thôn Kơ Năng, xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Đến ngày 02/10/2024, AB1 sử dụng xe mô tô trên cùng anh A Tin, gắn biển số 60B4-092.41 (Biển số xe của chị Y Mall là chị của anh A Tin) thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum thì bị bắt giữ và thu giữ xe mô tô trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐ ngày 11/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, biển số 82B2-139.25, tính đến thời điểm bị chiếm đoạt là **18.838.000 đồng**.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 69/KL-HĐ ngày 24/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu đen cam, biển số 82B1-958.68 tính đến thời điểm bị chiếm đoạt là **10.354.000 đồng**.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSTPKT ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo AB1, AB2 cùng về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo AB1 mức án từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo AB2 mức án tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để sớm tái hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong quá trình điều tra, truy tố đều đảm bảo thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo AB1, AB2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để khẳng định:

Lần thứ nhất: Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 29/8/2024, AB1 một mình đi bộ đến nhà anh Nguyễn Quang Duy, tại thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thực hiện hành vi lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Quang Duy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, BKS 82B2-139.25. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang Duy có giá trị là **18.838.000 đ** (Mười tám triệu, tám trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 03/9/2024, AB1 sau khi được AB2 rủ đi trộm cắp tài sản thì AB1 đồng ý, sau đó cả hai bị cáo đi đến nhà bà Y Cam tại thôn 7, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để trộm cắp tài sản. Tại đây, AB1 đứng canh giới, AB2 đột nhập vào trước sân nhà của bà Y Cam lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu đen cam, biển số

82B1-958.68. Tài sản các bị cáo AB1 và AB2 chiếm đoạt của bà Y Cam có giá trị là **10.354.000 đ** (*Mười triệu, ba trăm năm mươi bốn nghìn đồng*).

Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo AB1 và AB2 đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người đúng pháp luật.

[3]] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật và bản chất lười lao động; đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội, tạo tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản và tác động xấu đến đời sống của nhân dân tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt sau này, cũng như răn đe và phòng ngừa chung trước tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu đang ngày càng gia tăng, phức tạp như hiện nay. Tuy nhiên, cũng cần xem xét vai trò tham gia của từng bị cáo trong vụ án để xử phạt các bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Trong vụ án (lần hai ngày 03/9/2024) các bị cáo AB1 và AB2 phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, AB2 là người khởi xướng rủ rê bị cáo AB1 cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo AB2 phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo AB1.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Về tình tiết tăng nặng:

+ Đối với bị cáo AB1: Hội đồng xét xử thấy trong các ngày 29/8/2024 và ngày 03/9/2024, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, mỗi lần trộm cắp đều đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo AB2: Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 25 tháng 8 năm 2023 bị Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 11 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” (đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích) đến ngày 03/9/2024 bị cáo tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản cùng với bị cáo AB1 trong vụ án này. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân:

+ Đối với AB1 Ngoài các lần phạm tội trong vụ án này thì ngày 27 tháng 10 năm 2024, AB1 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Cầm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 02/10/2024 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp

tại địa bàn huyện Sa Thầy, ngày 10/01/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (án chưa có hiệu lực).

+ Đối với bị cáo AB2: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” (chưa được xóa án tích).

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo để các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Quang Duy đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo AB1 phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị hại bà Y Cam, sau khi nhận lại xe, có yêu cầu các bị cáo AB1 và AB2 phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng chi phí thay thế, sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, biển số 82B1-958.68 của bà Y Cam (*Bút lục số: 208*). Tại phiên tòa, các bị cáo AB1 và AB2 đều đồng ý bồi thường cho bà Y Cam số tiền 5.000.000 đồng, trong đó: AB1 tự nguyện bồi thường cho bà Y Cam số tiền 2.500.000 đồng và AB2 tự nguyện bồi thường cho bà Y Cam số tiền 2.500.000 đồng. Xét thấy, sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo cho bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về các tình tiết khác:

Ngày 03/9/2024, bị cáo AB1 mượn của anh A Tin 01 xe mô tô chở AB2 đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng anh A Tin không biết việc bị cáo AB1 mượn xe của mình để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh A Tin là đúng pháp luật.

[9] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã trả lại tài sản cho các bị hại và chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với 02 yếm chắn gió trước của xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh bạc, biển kiểm soát 82B2-139.25 do bị cáo AB1 khai ném xuống sông thuộc thôn Konhongko Kotu, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và 02 yếm chắn gió trước của xe mô tô kiểu dáng Sirius, màu đen cam cùng biển số 82B1-958.68 do bị cáo AB2 khai ném xuống sông thuộc cầu số 2 thuộc thôn Kơ Năng, xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. *Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo AB2 và AB1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo AB1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo AB2 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/10/2024).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các bị cáo AB2 và AB1 cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà Y Cam số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), trong đó bị cáo AB1 bồi thường cho bà Y Cam số tiền 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) và bị cáo AB2 bồi thường cho bà Y Cam số tiền 2.500.000 đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại bà Y Cam có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đủ khoản tiền nêu trên, thì phải chịu lãi suất do chậm trả tiền. Lãi suất theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

4. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo AB1 phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng án phí AB1 phải chịu là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*);

Buộc bị cáo AB2 phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng án phí AB2 phải chịu là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06 - 3 - 2025), các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an tỉnh Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Nghiên